ĐIỂM TIN KỸ THUẬT

01/10/2026



MIRAE ASSET Securities

PLEASE SEE ANALYST CERTIFICATIONS AND IMPORTANT DISCLOSURES & DISCLAIMERS IN APPENDIX 1 AT THE END OF REPORT.

TỔNG QUAN

1. Thị trường điều chỉnh mạnh với thanh khoản sụt giảm, cho thấy tâm lý thận trọng và dòng tiền đứng ngoài quan sát diễn biến.

2. Dòng tiền phiên hôm nay phân hóa, chảy vào Nông nghiệp [3 mã], Chứng khoán [2 mã] và rút khỏi nhóm Ngân hàng [3 mã].

3. Xu hướng ngắn hạn suy yếu rõ rệt khi độ rộng tiêu cực, trong khi xu hướng trung hạn vẫn đang trong trạng thái giằng co.

4. Sức mạnh giá phân hóa mạnh, Dầu khí [2 mã] dẫn dắt trong khi Bất động sản [4 mã] là nhóm yếu nhất thị trường.

5. Bất động sản [8 mã], Chứng khoán [4 mã] và Xây dựng [4 mã] đồng loạt rơi vào vùng tín hiệu quá bán mạnh.

TỔNG QUAN THỊ TRƯỜNG

VNINDEX

1749.30

-19.32 (-1.1%)

KLGD: 449,376,352 • giảm 10.9% DoD

VN30-Index

1890.57

-16.24 (-0.9%)

KLGD: 193,051,808 • tăng 9.6% DoD

HNX-Index

268.66

-2.98 (-1.1%)

KLGD: 39,317,260 • tăng 9.1% DoD

TOP TĂNG GIÁ MẠNH

1	BFC	+6.9%
2	HAG	+4.6%
3	PLX	+2.9%
4	VHC	+2.9%
5	MSN	+2.8%

TOP GIẢM GIÁ MẠNH

1	PNJ	-7.0%
2	PET	-6.9%
3	GEE	-5.5%
4	STB	-5.0%
5	LPB	-4.5%

TOP KHỐI LƯỢNG TĂNG MẠNH

	Mã	KL tăng	Giá
1	HSL	+2,579%	+6.9%
2	HAG	+422%	+4.6%
3	FUEVFVND	+325%	-0.5%
4	TNG	+318%	0.0%
5	MZG	+230%	-1.3%

ĐỘT BIẾN DÒNG TIỀN TRONG NGÀY

Tiêu chí: biên độ giá > 2% kèm khối lượng tăng ≥ 20% so với phiên trước

GIÁ TĂNG + KHỐI LƯỢNG TĂNG

- **Chứng khoán** (ORS, SHS)
- **Nông nghiệp** (ANV, HAG, VHC)
- **Phân bón** (BFC)
- **Thực phẩm** (MSN)
- **Xăng dầu** (PLX)

GIÁ GIẢM + KHỐI LƯỢNG TĂNG

- **Bất động sản** (VIC)
- **Ngân hàng** (LPB, SSB, STB)
- **Xây dựng** (DPG)

THỐNG KÊ XU HƯỚNG THỊ TRƯỜNG

MA5 > MA20	MA5 > MA60	MA20 > MA60
34%	**38%**	**42%**
Ngắn hạn	Ngắn – dài hạn	Trung hạn

≈ **XU HƯỚNG CHUNG** — **Trung hạn giằng co trung tính; nhưng ngắn hạn điều chỉnh.**

MARKET BREADTH

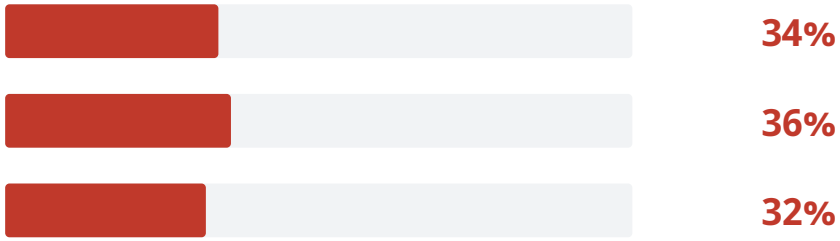
Đo độ rộng thị trường giúp biết xu hướng có bền hay không. Nếu đa số cổ phiếu cùng tăng → dòng tiền khỏe và lan tỏa tốt. Nếu chỉ vài mã lớn kéo chỉ số → cảnh báo phân kỳ, rủi ro điều chỉnh. Chỉ số A/D và % cổ phiếu trên MA phản ánh sức mạnh thật của thị trường.

Mã giảm / Mã tăng (Top 200)

Tăng | Trung tính | Giảm

	Tăng	Giảm
01/10	**30%**	**52%**
30/09	35%	54%
29/09	45%	42%
28/09	29%	61%
25/09	34%	54%

% MÃ NẰM TRÊN ĐƯỜNG MA



Ghi chú: thống kê dựa trên top 200 mã có GTGD bình quân cao nhất (chiếm trên 95% tổng GTGD toàn thị trường). MA tính theo giá đóng cửa.

SECTOR ROTATION (SỨC MẠNH NGÀNH)

01/10/2026

#	Ngành	RS 1W	RS 1M	Trạng thái	Cổ phiếu đáng chú ý
1	Vận tải Thủy	+8.2%	+14.3%	LEADING — Dẫn dắt	PVP, PVT, VOS
2	Cảng biển	+6.6%	+13.4%	LEADING — Dẫn dắt	VGR, HAH, GMD
3	Phân bón	+5.0%	+13.0%	LEADING — Dẫn dắt	BFC, DCM, DPM
4	Cao su	+4.9%	+11.2%	LEADING — Dẫn dắt	DRI, TRC, DPR
5	Bảo hiểm	+5.2%	+10.7%	LEADING — Dẫn dắt	BVH, BMI, PVI
6	Nhựa	-0.5%	+8.0%	WEAKENING — Suy yếu	AAA, APH, VTZ
7	Sản xuất giấy	+1.8%	+6.3%	LEADING — Dẫn dắt	HHP, DHC, MZG
8	Điện	+2.2%	+4.5%	LEADING — Dẫn dắt	REE, NT2, SAM
9	Dầu khí	+3.2%	+4.5%	LEADING — Dẫn dắt	PVS, PVC, GAS
10	Bán lẻ	+0.2%	+4.4%	LEADING — Dẫn dắt	PET, DGW, FRT
11	Vật liệu xây dựng	+1.6%	+2.6%	LEADING — Dẫn dắt	VGC, NTP, BMP
12	Nông nghiệp	+2.8%	+2.4%	LEADING — Dẫn dắt	HAG, SBT, KDC
13	Ngân hàng	-0.1%	+2.2%	WEAKENING — Suy yếu	SSB, LPB, STB
14	Dịch vụ hàng không	+1.0%	+0.8%	LEADING — Dẫn dắt	VJC, SCS, ACV
15	Xăng dầu	+5.7%	+0.4%	LEADING — Dẫn dắt	BSR, PLX, OIL
16	Dệt may	+1.3%	+0.1%	LEADING — Dẫn dắt	VGT, MSH, TNG
17	Quỹ đầu tư	+0.5%	-0.2%	IMPROVING — Hồi phục	FUESSVFL, FUEVFVND, E1VFVN30
18	Thực phẩm	+0.5%	-0.3%	IMPROVING — Hồi phục	QNS, MSN, IDP
19	Hóa chất	-0.0%	-1.7%	LAGGING — Tụt hậu	DDV, CSV, DGC
20	Thép	+0.9%	-2.1%	IMPROVING — Hồi phục	TVN, SHI, HSG
21	Viễn thông	-3.4%	-2.7%	LAGGING — Tụt hậu	ELC, FOX, CTR
22	Thủy sản	-0.4%	-4.4%	LAGGING — Tụt hậu	ASM, IDI, ANV
23	Chứng khoán	-1.9%	-4.9%	LAGGING — Tụt hậu	VDS, VND, FTS
24	Ô tô	-2.0%	-5.7%	LAGGING — Tụt hậu	HHS, CTF, HAX
25	Bất động sản	-2.8%	-6.0%	LAGGING — Tụt hậu	KOS, NVL, AGG
26	Xây dựng hạ tầng	-2.2%	-7.8%	LAGGING — Tụt hậu	C4G, VCG, HHV

SECTOR ROTATION LÀ GÌ?

RS = hiệu suất ngành so với VN-Index cùng kỳ. RS > 0: ngành tăng mạnh hơn thị trường; RS < 0: ngành yếu hơn thị trường. RS 1M phản ánh xu hướng trung hạn, RS 1W phản ánh động lực ngắn hạn. Kết hợp hai chỉ số sẽ tạo thành 4 trạng thái luân chuyển dòng tiền giữa các ngành.

LEADING — Dẫn dắt — 14
RS 1M ≥ 0 • RS 1W ≥ 0

WEAKENING — Suy yếu — 2
RS 1M ≥ 0 • RS 1W < 0

IMPROVING — Hồi phục — 3
RS 1M < 0 • RS 1W ≥ 0

LAGGING — Tụt hậu — 7
RS 1M < 0 • RS 1W < 0

RS tính equal-weighted trên rổ Top 200 mã thanh khoản cao; chỉ gồm ngành có ≥ 3 mã. LEADING/IMPROVING → 3 mã mạnh nhất (xanh); WEAKENING/LAGGING → 3 mã yếu nhất (đỏ). Không phải khuyến nghị mua/bán.

TOP LEADERS / LAGGARDS

01/10/2026

▲ TOP LEADERS

#	Mã	Ngành	1W	1M	1Q	SMG
1	PET	Bán lẻ	97	97	96	98
2	AAS	Chứng khoán	94	97	91	95
3	BVH	Bảo hiểm	93	94	92	94
4	BFC	Phân bón	95	93	79	93
5	BSR	Dầu khí	89	95	95	93
6	PVT	Vận tải Thủy	91	94	92	93
7	VGC	Vật liệu xây dựng	89	91	87	90
8	VPB	Ngân hàng	90	86	84	89
9	HAH	Kho bãi, hậu cần	89	88	81	88
10	PVS	Dầu khí	90	82	84	87

▼ TOP LAGGARDS

#	Mã	Ngành	1W	1M	1Q	SMG
1	PNJ	Hàng cá nhân	0	1	0	1
2	DXS	Bất động sản	6	7	6	6
3	NVL	Bất động sản	3	4	21	6
4	VGS	Thép	8	4	4	6
5	VDS	Chứng khoán	11	5	4	8
6	LPB	Ngân hàng	6	7	17	8
7	FTS	Chứng khoán	12	6	4	9
8	AGG	Bất động sản	7	6	22	9
9	C4G	Xây dựng	12	7	6	9
10	CEO	Bất động sản	11	6	8	9

1 tuần / 1 tháng / 1 quý: điểm sức mạnh giá trong 1 tuần - 1 tháng - 1 quý gần nhất • SMG: điểm tổng hợp sức mạnh giá

Điểm sức mạnh giá được tính bằng cách đo mức độ dao động giá của mã so với toàn thị trường 3 sàn, có kèm tỷ trọng để đánh giá độ mạnh và yếu. Điểm dao động từ 0 đến 99.

BOLLINGER BAND SQUEEZE (TOP CỔ PHIẾU TÍCH LŨY)

01/10/2026

▼ TOP SQUEEZE MẠNH NHẤT (Bandwidth thấp nhất so với lịch sử 252 phiên)

#	Mã	Ngành	Close	Giá/Band
1	**DPM**	Phân bón	22.4	22% trong band
2	**MWG**	Bán lẻ	72.6	61% trong band
3	**VGI**	Viễn thông di động	80.6	36% trong band
4	**BID**	Ngân hàng	35.5	7% trong band
5	**TVN**	Khác	9.1	91% trong band
6	**POW**	Điện	12.9	81% trong band
7	**VSC**	Kho bãi, hậu cần	13.2	35% trong band
8	**KDC**	Thực phẩm	50.8	17% trong band
9	**VAB**	Ngân hàng	9.0	26% trong band
10	**TIG**	Bất động sản	5.6	9% trong band
11	**DSE**	Chứng khoán	21.8	20% trong band
12	**GMD**	Kho bãi, hậu cần	78.5	91% trong band
13	**HDB**	Ngân hàng	28.0	93% trong band

📌 BOLLINGER BAND SQUEEZE LÀ GÌ?

Bandwidth (BBW) =
(Upper − Lower) / MA20

BBW thấp so với lịch sử → dải Bollinger đang co hẹp → cổ phiếu tích lũy, năng lượng tích tụ chờ phá vỡ.

Phá vỡ có thể đi lên HOẶC đi xuống → cần quan sát thêm tín hiệu khối lượng & xu hướng.

Giá/Band = vị trí giá trong dải BB
(Close − Lower) / (Upper − Lower)

< 40% → giá ở nửa dưới
áp lực giảm / nghiêng xuống
40–60% → giá gần MA20
trung tính, chưa rõ chiều
> 60% → giá ở nửa trên
động lực tăng / nghiêng lên

Squeeze không xác định chiều phá vỡ — cần kết hợp với xu hướng, khối lượng và tín hiệu nến để xác nhận.

TOP VƯỢT ĐỈNH

LỊCH SỬ	*(không có)*
1 NĂM	*(không có)*
3 THÁNG	**Bảo hiểm (BVH) • Máy công nghiệp (VEA) • Ngân hàng (HDB)**
1 THÁNG	**Bất động sản (IDC) • Chuyển phát nhanh (VTP) • Kho bãi, hậu cần (GMD) • Nhựa, cao su & sợi (PHR) • Nông nghiệp (HAG) • Phân bón (BFC) • Thực phẩm (MSN) • Điện (REE)**
1 TUẦN	**Bất động sản (DXG, VC3) • Chứng khoán (ORS) • Hàng May mặc (VGT) • Nông nghiệp (VHC) • Thực phẩm (PAN) • Vật liệu xây dựng (HT1) • Xăng dầu (PLX)**

TOP PHÁ ĐÁY

LỊCH SỬ	Bất động sản (AGG)
1 NĂM	Bất động sản (CEO, DXS, HDG, KBC, KDH, TDC, TIG) • Chứng khoán (AGR, BSI, FTS, VND) • Xây dựng (C4G, HHV, LCG, VCG) • Thép (HPG, NKG, VGS) • Nông nghiệp (DBC, IDI) • Ô tô & phụ tùng (HHS, HUT) • Dịch vụ Máy tính (CMG) • Hàng May mặc (TCM) • Hàng cá nhân (PNJ) • Hóa chất (CSV) • Ngân hàng (BVB) • Phân bón (DDV)
3 THÁNG	Ngân hàng (LPB)
1 THÁNG	Bất động sản (PDR, QCG, SZC, VIC, VPI, VRE) • Ngân hàng (BID, MBB, SHB, STB, VAB, VCB) • Chứng khoán (CTS, DSE, HCM, VIX) • Thực phẩm (KDC, SBT, VNM) • Xây dựng (CTR, DPG, FCN) • Nông nghiệp (BAF) • Phần mềm (FPT) • Điện (GEG) • Đồ uống & giải khát (NAF)
1 TUẦN	Ngân hàng (SSB, TPB) • Dịch vụ hàng không (VJC) • Nhựa, cao su & sợi (AAA) • Phân bón (DPM) • Thiết bị điện (GEX) • Vận tải Thủy (VOS) • Vật liệu xây dựng (NTP) • Xây dựng (PC1)

TÍN HIỆU QUÁ MUA / QUÁ BÁN

QUÁ MUA

RSI > 70 hoặc MFI > 80

- **Ngân hàng** (ABB, VPB)
- **Bán lẻ** (PET)
- **Chứng khoán** (AAS)
- **Máy công nghiệp** (VEA)
- **Nông nghiệp** (HAG)
- **Phân bón** (BFC)
- **Vật liệu xây dựng** (VGC)

QUÁ BÁN

RSI < 30 hoặc MFI < 20

• Bất động sản (AGG, KBC, KDH, NTL, NVL, QCG, SCR, TDC) **• Chứng khoán** (AGR, FTS, VDS, VND)

• Xây dựng (C4G, HHV, LCG, VCG) **• Nông nghiệp** (ASM, DBC, IDI)

• Thép (NKG, VGS) **• Dịch vụ Máy tính** (CMG) **• Hàng May mặc** (TCM) **• Hàng cá nhân** (PNJ) **• Ngân hàng** (LPB)

• Phân bón (DDV) **• Thực phẩm** (KDC)

• Ô tô & phụ tùng (HHS)

• Điện (GEG)

Lưu ý: Trạng thái quá mua/bán không đồng nghĩa với đảo chiều ngay, cần thận trọng quan sát diễn biến, kết hợp tín hiệu từ phân kỳ, mô hình nến, kháng cự, hỗ trợ,... để tăng khả năng dự báo hành động giá.

Miễn trừ trách nhiệm

- Báo cáo được viết và phát hành bởi Chứng khoán Mirae Asset. Báo cáo được thực hiện dựa trên nguồn thông tin đáng tin cậy vào thời điểm công bố. Chứng khoán Mirae Asset không chịu trách nhiệm về độ chính xác, tính công bằng và đầy đủ của những thông tin này. Báo cáo này chỉ nhằm mục đích cung cấp thông tin cho các tổ chức đầu tư cũng như các nhà đầu tư cá nhân của Chứng khoán Mirae Asset, các đối tượng có kiến thức về môi trường kinh doanh địa phương, pháp luật cũng như nguyên tác kế toán.

- Báo cáo không mang tính chất mời chào mua hay bán bất kỳ chứng khoán nào được thảo luận trong báo cáo này. Báo cáo này không tính đến các mục tiêu đầu tư cụ thể, tình hình tài chính hoặc nhu cầu của từng khách hàng. Thông tin và quan điểm trong báo cáo có thể thay đổi mà không cần thông báo trước. Tình hình hoạt động trong quá khứ không nhất thiết sẽ diễn ra tương tự cho các kết quả trong tương lai. Lợi nhuận trong tương lai không được đảm bảo và có thể xảy ra mất vốn ban đầu. Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý không chịu bất kỳ trách nhiệm pháp lý nào đối với bất kỳ tổn thất nào phát sinh từ việc sử dụng tài liệu này.

- Chứng Khoán Mirae Asset, các chi nhánh, giám đốc, nhân viên và các đại lý có thể thực hiện hoặc đề nghị các giao dịch mua hoặc bán bất kỳ loại chứng khoán hoặc công cụ tài chính nào vào bất kỳ thời điểm nào. Chứng khoán Mirae Asset và các chi nhánh có thể đã, đang hoặc sẽ có mối quan hệ kinh doanh với các công ty chủ thể để cung cấp các dịch vụ ngân hàng đầu tư, tạo lập thị trường hoặc các dịch vụ tài chính khác được luật pháp và quy định hiện hành cho phép Báo cáo này không được saochép, tái tạo, phát hành và phân phối với bất kỳ mục đích nào nếu không được sự chấp thuận bằng văn bản của Chứng khoán Mirae Asset.